

Số: 1063/KH-BCĐ

Bắc Giang, ngày 01 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

Thực hiện Quyết định số 31/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 05/3/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 về ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá toàn diện, tổng thể kết quả và tác động của 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, tập trung đánh giá những mặt được, chưa được, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình.

- Xác định rõ nhiệm vụ, đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp chủ yếu triển khai Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030.

- Tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu thực hiện Phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải bám sát các nội dung của Chương trình MTQG giai đoạn 2010 - 2020, tiêu chí huyện, xã nông thôn mới và theo quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG.

- Đánh giá nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan về những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, đảm bảo, hiệu quả và tránh hình thức.

- Trong quá trình tổng kết ở các cấp, phải tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và người dân được tham gia đóng góp ý kiến.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Nội dung tổng kết 10 năm

- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010 - 2020:

+ Thuận lợi, khó khăn trong xây dựng nông thôn mới của địa phương;

+ Kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010 - 2020, tập trung vào một số nội dung: Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình; công tác quản lý, điều hành và tổ chức, bộ máy chỉ đạo, tham mưu thực hiện Chương trình ở các cấp, kết quả nổi bật của giai đoạn 2016 - 2020 so với giai đoạn 2010 - 2015, những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện Chương trình tại cơ sở;...

+ Kết quả thực hiện các Phong trào thi đua, cuộc vận động trong phát huy dân chủ, huy động nguồn lực và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ở cơ sở;

+ Tác động của Chương trình, bao gồm: Tác động trực tiếp (đến kinh tế - xã hội, môi trường, tính bền vững, tới các đối tượng thụ hưởng...) và tác động lan tỏa của Chương trình, trong đó, tập trung đánh giá sâu sắc về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới; kết quả phát huy vai trò chủ thể của người dân, thực hiện quy chế dân chủ trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình ở cơ sở (dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, dân thụ hưởng).

+ Bài học kinh nghiệm được rút ra qua 10 năm thực hiện và đề xuất các giải pháp để duy trì bền vững kết quả đạt được của Chương trình.

- Xây dựng định hướng thực hiện Chương trình giai đoạn sau năm 2020:

+ Quan điểm chỉ đạo;

+ Mục tiêu, chỉ tiêu phân đầu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030;

+ Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững của Chương trình;

+ Cơ chế chính sách huy động nguồn lực;

+ Đề xuất phương hướng kiện toàn bộ máy, tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp trong giai đoạn sau năm 2020 theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả;

+ Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

- Khen thưởng, biểu dương các gương điển hình (tập thể/cá nhân) trong thực hiện Phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực hiện hoạt động truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả của 10 năm xây dựng nông thôn mới và công tác tổng kết Chương trình.

(Có Đề cương báo cáo kèm theo)

2. Hình thức tổng kết 10 năm

2.1. Cấp xã: Xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, gửi UBND cấp huyện trước ngày 30/7/2019.

2.2. Cấp huyện: Tổ chức Hội nghị tổng kết gắn với hoạt động khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu và tiếp thu, hoàn chỉnh báo cáo, gửi về Ban chỉ đạo tỉnh qua Văn phòng Điều phối tỉnh để tổng hợp trước ngày 20/8/2019. Tùy điều kiện thực tế, các huyện, thành phố có thể lựa chọn tổ chức Hội nghị tổng kết điểm ở cấp xã.

2.3. Đối với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách của ngành lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết phù hợp, xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình theo lĩnh vực ngành, gửi về Ban chỉ đạo tỉnh qua Văn phòng Điều phối tỉnh để tổng hợp chung *trước ngày 20/8/2019*.

2.4. Cấp tỉnh:

Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo chung về tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 của tỉnh, xin ý kiến các đơn vị liên quan, thời gian hoàn thành *trước ngày 05/9/2019*. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết gắn với công tác thi đua khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu và trưng bày các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thuộc Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) (trước và trong ngày tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm).

- Về thời gian: Hoàn thành Tổng kết trong tháng 9/2019 và gửi Báo cáo tổng kết cho Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Bộ Nông nghiệp và PTNT) *trước ngày 30/9/2019*.

- Địa điểm: Trung tâm Hội nghị tỉnh

(Thời gian, thành phần cụ thể UBND tỉnh sẽ thông báo sau)

3. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm từ kế hoạch vốn năm 2019, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác.

- Kinh phí khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu từ nguồn kinh phí thi đua khen thưởng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối tỉnh

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành và các huyện, thành phố xây dựng báo cáo tổng kết đảm bảo đầy đủ nội dung, đúng kế hoạch, thời gian quy định tại kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị dự thảo Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; tiếp thu, hoàn chỉnh trình Ban Chỉ đạo Trung ương theo yêu cầu.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị kịch bản chi tiết, các điều kiện phục vụ Hội nghị tổng kết; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh *trước ngày 30/8/2019*.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức trưng bày các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thuộc Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) phục vụ Hội nghị tổng kết.

- Phối hợp đơn vị liên quan thực hiện hoạt động truyền thông về kết quả 10 năm xây dựng nông thôn mới và công tác tổng kết Chương trình.

2. Sở Nội vụ, Hội đồng Thi đua-khen thưởng tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối tỉnh hướng dẫn triển khai công tác thi đua, khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Phong trào “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” để khen thưởng tại Hội nghị tổng kết, *xong trước ngày 05/9/2019*.

- Xây dựng kịch bản chi tiết và chuẩn bị các điều kiện thực hiện công tác khen thưởng tại Hội nghị tổng kết.

3. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Xây báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 gắn với tiêu chí, lĩnh vực, địa phương phụ trách, gửi UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối tỉnh đúng thời gian quy định; kiểm tra, chỉ đạo và hướng dẫn các huyện, thành phố tiến hành tổng kết theo địa bàn phụ trách; chuẩn bị nội dung tham luận tại Hội nghị (*đối với đơn vị được lựa chọn*).

4. UBND, Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố

- Tổ chức Hội nghị tổng kết tại huyện, thành phố; chuẩn bị báo cáo tham luận gửi Văn phòng Điều phối tỉnh đúng thời gian quy định.

- Tuyên truyền vận động tại địa phương về kết quả 10 năm xây dựng nông thôn mới và Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020. Khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu tại Hội nghị tổng kết cấp huyện và đề xuất khen thưởng tại Hội nghị cấp tỉnh, trung ương (theo hướng dẫn của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh).

- Chuẩn bị gian hàng trưng bày sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thuộc Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tại Hội nghị tổng kết của tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019; thi đua lập thành tích hưởng ứng Hội nghị Tổng kết toàn quốc 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

Trên đây là kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; yêu cầu thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCĐTW các Chương trình MTQG;
- Văn phòng Điều phối Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ xây dựng NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng điều phối tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, TTTT, các phòng CV;
- + Lưu VT: NN Thăng.

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Linh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1063/KH-BCĐ ngày 01/4/2019
của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Bắc Giang)



Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2010-2019

Mốc thời gian xây dựng báo cáo: Sử dụng số liệu về tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới bắt đầu từ thời điểm 31/12/2010 đến 30/6/2019.

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi
2. Khó khăn

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn 2016-2020

- a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch
- b) Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình
- c) Ban hành cơ chế chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình tại địa phương

- Giai đoạn I (2011-2015):

Nêu khái quát về kết quả ban hành văn bản cơ chế, chính sách và những nội dung chính?

- Giai đoạn II (từ 2016 đến 9/2019)

Trong đó, tập trung đánh giá và nêu bật kết quả xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách khắc phục những hạn chế, bất cập của giai đoạn trước để thực hiện hiệu quả trong giai đoạn 2 (2016-2020).

d) Xây dựng, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

- Mô hình tổ chức bộ máy chỉ đạo Chương trình từ huyện đến xã, thôn:

Thời gian thành lập; phân công nhiệm vụ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả chỉ đạo của các cấp...

- Kết quả kiện toàn bộ máy giúp việc cho Ban chỉ đạo các cấp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối các cấp.

- Đánh giá chung về những thuận lợi, hạn chế liên quan đến bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, làm rõ những thay đổi so với giai đoạn 2011-2015; vai trò điều phối của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp và sự phối hợp giữa các phòng, Ban ngành, các chương trình, dự án trên địa bàn phục vụ cho xây dựng nông thôn mới.

2. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp.

a) Kết quả tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ thực hiện Chương trình ở các cấp.

b) Đánh giá hiệu quả công tác đào tạo; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới

a) Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

c) Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trong đó nêu rõ những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo đã góp phần nâng cao chất lượng truyền thông về xây dựng nông thôn mới của địa phương.

d) Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân cần khắc phục

4. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2016-thời điểm báo cáo (theo Biểu 01 kèm theo)

5. Kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc Chương trình nông thôn mới

6. Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2010-2020 và đánh giá hiệu quả của Phong trào thi đua đối với sự nghiệp xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, thành phố

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

Kết quả chung tính đến thời điểm báo cáo; so sánh với xuất phát điểm năm 2010, kết thúc giai đoạn 1 (năm 2015) và đánh giá khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2020, cụ thể:

- Số đơn vị cấp thôn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Số tiêu chí bình quân/xã .

- Số xã dưới 9 tiêu chí.

(Chi tiết theo Biểu 02 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Các huyện, thành phố đánh giá kết quả thực hiện theo từng nhóm tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới (nhóm quy hoạch; hạ tầng kinh tế xã hội; kinh tế và tổ chức sản xuất; văn hóa - xã hội - môi trường; hệ thống chính trị); trong đó, với mỗi tiêu chí trong từng nhóm đề nghị nêu kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo, có so sánh với thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010) và kết thúc giai đoạn 1 (12/2015). Nêu cụ thể mô hình hay, cách làm hiệu quả trong từng tiêu chí.

- Những thuận lợi, khó khăn và hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí.

3. Đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới (theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang), phản ánh theo từng tiêu chí huyện nông thôn mới (Kết quả thực hiện các tiêu chí, khối lượng hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện..).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được khi triển khai Chương trình giai đoạn 2010-2019.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

b) Nguyên nhân (chủ quan, khách quan)

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM (Bài học rút những bài học kinh nghiệm qua 10 năm thực hiện và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đạt được của chương trình...)

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

I. DỰ KIẾN MỤC TIÊU PHẤN ĐÁU NĂM 2020

- Số đơn vị cấp thôn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, thôn nông thôn mới kiểu mẫu

- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.
- Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Số tiêu chí bình quân/xã .
- Số xã dưới 10 tiêu chí.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TẬP TRUNG THỰC HIỆN

Phần thứ ba

ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SAU NĂM 2020

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021-2025:

- Về địa phương đạt chuẩn nông thôn mới (huyện, xã, thôn) đạt chuẩn; địa phương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định của Trung ương
- Tỷ lệ đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy định của Trung ương
- Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân: Thu nhập bình quân đầu người/năm; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...

b) Giai đoạn 2025-2030:

- Về địa phương đạt chuẩn nông thôn mới (huyện, xã, thôn) đạt chuẩn; địa phương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định của Trung ương
- Tỷ lệ đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy định của Trung ương
- Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân: Thu nhập bình quân đầu người/năm; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...

(Chi tiết theo Biểu 03 kèm theo)

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN

1. Tập trung đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện, đặc biệt là những nội dung, giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững của Chương trình.

2. Cơ chế chính sách huy động nguồn lực.

3. Đề xuất phương hướng kiện toàn bộ máy, tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện chương trình ở các cấp trong giai đoạn sau năm 2020 theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả.

4. Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

...

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021-2025, bao gồm: Ngân sách Nhà nước (Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ trực tiếp; khả năng đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định); Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác; Vốn tín dụng; Vốn doanh nghiệp; Vốn huy động từ người dân và cộng đồng.

2. Dự kiến khả năng huy động các nguồn lực.

Phần thứ tư ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị làm rõ đề xuất, kiến nghị cụ thể với UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương, Thủ tướng Chính phủ... nhằm kịp thời xử lý những vấn đề cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả và tiến độ thực hiện Chương trình; định hướng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo (2021-2030)/.

KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2010-2019 VÀ ĐỀ XUẤT GIAI ĐOẠN 2021-2025

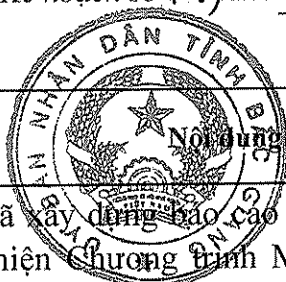
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / /2019 của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng giai đoạn 2010-2019	Trong đó		Nhu cầu giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
			Giai đoạn 2010-2015	Giai đoạn 2016-2019		
	TỔNG SỐ					
I	Ngân sách Trung ương					
1	Trái phiếu chính phủ					
2	Đầu tư phát triển					
3	Sự nghiệp					
II	Ngân sách địa phương					
1	Tỉnh (gồm cả cơ chế xi măng)					
2	Huyện (gồm cả cơ chế xi măng)					
3	Xã (gồm cả cơ chế xi măng)					
III	Vốn lồng ghép					
IV	Vốn tín dụng					
V	Vốn doanh nghiệp					
VI	Vốn cộng đồng dân cư					
1	Tiền mặt (Tr.đồng)					
2	Ngày công lao động (Công)					
3	Hiền đất (m ²)					
4	Nội dung khác (phá tường rào...)					

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2010-2020**

(Kèm theo Kế hoạch số 1063/KH-BCĐ, ngày 01/4/2019 của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh)



TT		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Các xã xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 gửi UBND, BCĐ huyện, thành phố	UBND các xã	UBND huyện, thành phố	Trước 30/7/2019
2	Sở, ban, ngành cấp tỉnh xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 theo lĩnh vực ngành gửi Sở NN&PTNT	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở NN&PTNT, VPĐP, địa phương	Trước 20/8/2019
3	Tổ chức kiểm tra, chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương tiến hành tổng kết theo địa bàn được phân công	TV BCĐ tỉnh phụ trách huyện, thành phố	Sở NN&PTNT, VPĐP, địa phương	Trước 20/8/2019
4	Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 cấp huyện; gửi báo cáo về BCĐ tỉnh	UBND huyện, thành phố	Sở NN&PTNT, VPĐP, các xã	Trước 20/8/2019
5	Hoàn thiện dự thảo Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 cấp tỉnh	Sở NN&PTNT, VPĐP	Sở, ban, ngành, địa phương	Trước 05/9/2019
6	Hướng dẫn triển khai công tác thi đua, khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân, phong trào tiêu biểu trong Phong trào "Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016-2020	Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh	Sở NN&PTNT, VPĐP, Sở, ngành, địa phương	Trước 05/9/2019
7	Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 cấp tỉnh và gửi báo cáo BCĐ Trung ương	VP UBND tỉnh, Sở NN&PTNT, VPĐP	Sở Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, huyện, thành phố	Trước 30/9/2019
8	Trung bày sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thuộc Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) phục vụ trước, trong Hội nghị tổng kết	Sở NN&PTNT, Liên minh HTX	UBND huyện, thành phố	Tháng 9/2019
9	Thực hiện hoạt động truyền thông về kết quả của 10 năm xây dựng nông thôn mới và công tác tổng kết Chương trình (xây dựng phóng sự, hội thi...)	Sở NN&PTNT, VPĐP	Sở, ngành, Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh, địa phương	Năm 2019